

Số: 215 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2024 - 2030

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030”, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành;

b) Kế thừa, phát huy kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND thành phố Hà Nội triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” nhằm xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có trình độ, kỹ năng hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước của chính quyền các cấp đối với công tác hòa giải. Đẩy mạnh, làm tốt công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ và củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên trên địa bàn Thành phố.

d) Phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và cơ sở; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và cơ sở, các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và cơ sở; huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phải được tổ chức thực hiện nghiêm túc, cụ thể và thiết thực; đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả, tránh lãng phí, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

b) Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

c) Các cơ quan, tổ chức, địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung và đúng tiến độ theo Kế hoạch này.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội của Thủ đô, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

- Cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về công tác hòa giải ở cơ sở được nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện.

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn, đăng tải trên mạng internet đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

- Phân đầu mỗi quận, huyện, thị xã có tối thiểu 01 tập huấn viên quận, huyện, thị xã/80 tổ hòa giải ở cơ sở.

- 100% đội ngũ tập huấn viên thành phố, quận, huyện, thị xã được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 90% trở lên hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phần đầu đến hết năm 2030, tỷ lệ hoà giải thành trên phạm vi toàn Thành phố đạt từ 90% trở lên. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo của Thành phố, tỷ lệ là 95%.

- Phần đầu đến hết năm 2030, mỗi quận, huyện, thị xã ít nhất 5% đơn vị xã, phường, thị trấn đạt yêu cầu của mô hình “Xã, phường, thị trấn điển hình về hoà giải ở cơ sở”; mô hình “Tổ hoà giải 5 tốt”.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được thực hiện trên toàn Thành phố.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

- Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026): Thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên Thành phố, quận, huyện, thị xã, hoà giải viên ở cơ sở; cấp phát các tài liệu hướng dẫn kỹ năng cho hoà giải viên; sơ kết thực hiện Đề án.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình “Xã, phường, thị trấn điển hình về hoà giải ở cơ sở”, mô hình “Tổ hoà giải 5 tốt” trên phạm vi toàn Thành phố; kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã lựa chọn ít nhất 01 đơn vị xã, phường, thị trấn để thực hiện chỉ đạo điểm.

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hoà giải, bầu bổ sung, thay thế hoà giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hoà giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hoà giải ở cơ sở.

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hoà giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hoà giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hoà giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm ..).

+ Xây dựng mô hình “Xã, phường, thị trấn điển hình về hoà giải ở cơ sở”, mô hình “Tổ hoà giải 5 tốt”.

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hoà giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hoà

giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điềm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND quận, huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận, huyện, thị xã, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân quận, huyện, thị xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 - 2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên Thành phố, quận, huyện, thị xã

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên Thành phố, quận, huyện, thị xã bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng Công an nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên Thành phố, quận, huyện, thị xã bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND quận, huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, quận, huyện, thị xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật quận, huyện, thị xã; huy động cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, công chức tư pháp - hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố, Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật của Thành phố; Cổng/Trang thông tin quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn và trên mạng xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND Thành phố, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tư pháp, Công an Thành phố, Bộ Tư lệnh Thủ đô, Hội Luật gia Thành phố, Đoàn luật sư Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân Thành phố (Sở Tư pháp), Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các tổ chức chính trị- xã hội cùng cấp, Hội luật gia Thành phố, Đoàn luật sư Thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

a) Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân Thành phố (Sở Tư pháp), Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tối thiểu 05 năm 01 lần.

8. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

- a) Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND quận, huyện, thị xã.
 - Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
 - Thời gian thực hiện:
 - + Kiểm tra, khảo sát: Hàng năm.
 - + Sơ kết: Năm 2026.
 - + Tổng kết: Năm 2030.
- b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.
- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân Thành phố (Sở Tư pháp), Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn .
 - Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
 - Thời gian thực hiện: Hàng năm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các cơ quan, tổ chức liên quan ở Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch; căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch và điều kiện thực tế, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Cung cấp thông tin về công tác triển khai và kết quả thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi cho các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, các cơ quan báo

chỉ để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền hiệu quả; đồng thời gửi Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp tuyên truyền.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, đề nghị cơ quan báo chí Thành phố, báo chí Trung ương và địa phương ký Chương trình phối hợp công tác với Thành phố, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền sâu, rộng về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi.

3. Công an Thành phố: Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ); chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

4. Bộ Tư lệnh Thủ đô: Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án "Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027" (phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ); chỉ đạo tích cực, chủ động tham gia làm tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Thành đoàn Hà Nội, Liên đoàn Lao động Thành phố, Hội liên hiệp phụ nữ Thành phố, Hội Nông dân Thành phố và Hội cựu chiến binh Thành phố, phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, khuyến khích thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Hội Luật gia Thành phố, Đoàn Luật sư Thành phố cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tập huấn viên và hòa giải viên ở cơ sở; huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, luật gia, luật sư hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

7. Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế

hoạch; xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án từng năm hoặc theo giai đoạn; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch lồng ghép trong Báo cáo công tác tư pháp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2024- 2030, UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch UBND Thành phố:
Lê Hồng Sơn, Hà Minh Hải;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị- xã hội;
(giao Sở Tư pháp gửi)
- Các Sở, ngành: Tư pháp, TT&TT, VH&TT, Thanh tra Thành phố, Công an Thành phố, Bộ Tư lệnh Thủ đô, TAND Thành phố, Viện KSND Thành phố;
- Đoàn Luật sư Thành phố;
- Hội Luật gia Thành phố;
(giao Sở Tư pháp gửi)
- Đài Phát thanh và Truyền hình HN;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
(sao gửi cho MTTQ các Q,H,TX)
- UBND các xã phường, thị trấn;
(sao gửi cho MTTQ các xã, phường, thị trấn);
- VPUB: CVP, PCVP N.M.Quân, NC, TH;
- Lưu: VT, NC Ngân.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải